

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2025/NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 9 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Xét Tờ trình số 064/TTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 78/BC-HĐND ngày 13 tháng 9 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp, tổ chức khác có thuê mướn, có sử dụng lao động theo hợp đồng lao động thuộc khu vực ngoài Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

b) Công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện dân chủ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Các cơ quan, đơn vị; cộng đồng dân cư; các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức, cá nhân có liên quan đến triển khai hoạt động thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bảo đảm quyền của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của chính quyền địa phương cấp xã; cơ quan, đơn vị có sử dụng lao động.

4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.

6. Tôn trọng ý kiến đóng góp của Nhân dân, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân.

Điều 3. Mục tiêu thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương, người được giao nhiệm vụ phải thực thi pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; thành viên Ban Thanh tra nhân dân, thành viên Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng phải được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về thực hiện dân chủ ở cơ sở; Trưởng thôn, buôn, Tổ trưởng tổ dân phố, khu phố, Trưởng Ban Công tác Mặt trận, Tổ soạn thảo hương ước, quy ước được tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; thực hiện nghiêm các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở; phát huy dân chủ đi đôi với giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, thực hiện công khai, minh bạch các nội dung phải công khai theo quy định.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên phổ biến, triển khai và tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện dân chủ ở cơ sở, thực hiện chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương hằng năm kiện toàn Ban chỉ đạo, rà soát ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở; hương ước, quy ước của thôn, buôn, tổ dân phố, khu phố phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung theo quy định.

5. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên tạo điều kiện để Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và phát huy hiệu quả hoạt động tại cơ sở.

Điều 4. Các nội dung biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải xây dựng và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch về tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ về thực hiện dân chủ ở cơ sở cho cán bộ, công chức, người lao động được giao phụ trách việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng; người làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở; Ban Tự quản; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, buôn, tổ dân phố, khu phố; thành viên Ban Công tác Mặt trận, Tổ soạn thảo hương ước, quy ước...

b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở phải tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng, nắm vững kiến thức pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở và cập nhật các văn bản mới, quy định mới, chủ động nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ và phẩm chất cần thiết để thực hiện nhiệm vụ.

c) Phối hợp các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, báo cáo viên có uy tín, bảo đảm tiêu chuẩn trong giảng dạy; thường xuyên đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu thực tiễn để tổ chức các lớp bồi dưỡng về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

d) Các cơ quan, đơn vị, địa phương tạo điều kiện cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện thông tin, tuyên truyền, cập nhật kiến thức, tiếp cận các thông tin; đặc biệt là thông tin về các chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của người dân; tuyên truyền sâu rộng pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở trên các phương tiện thông tin truyền thông đến tất cả người dân.

b) Hằng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã phải tổ chức Ngày Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật và quy định liên quan của địa phương để người dân hiểu, tự giác chấp hành pháp luật và thực hiện tốt quyền dân chủ trực tiếp theo quy định pháp luật.

c) Các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp với cơ quan Nội vụ trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tạo điều kiện, cung cấp thông tin để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tham

gia góp ý vào các dự thảo văn bản có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân trước khi triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật; nghiên cứu đặc điểm, tình hình của từng địa bàn, đối tượng cần được tuyên truyền pháp luật để có nội dung, phương pháp tuyên truyền phù hợp.

d) Xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở đảm bảo đủ số lượng, chất lượng theo quy định.

đ) Tổ chức biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Khi triển khai công tác tuyên truyền, tập huấn ở thôn, buôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số có thể kết hợp tiếng phổ thông và tiếng dân tộc tại địa phương để vận động, tuyên truyền.

3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, buôn, tổ dân phố, khu phố trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của cơ quan, đơn vị, địa phương làm căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đảm bảo quy định; gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, từng mặt công tác và trách nhiệm của mỗi cá nhân, trước hết là người đứng đầu. Xây dựng mô hình người dân trực tiếp đánh giá sự hài lòng đối với cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân trực tiếp giải quyết công việc của người dân. Duy trì thực hiện hiệu quả các hình thức dân chủ trực tiếp để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong công tác vận động Nhân dân, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền.

b) Các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện nghiêm Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13, quan tâm giải quyết hiệu quả đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân từ cơ sở, hướng dẫn công dân chấp hành tốt các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo; thực hiện chương trình, kế hoạch công tác Bí thư Cấp ủy cấp trên giao ban, đối thoại, làm việc với Bí thư Cấp ủy cấp dưới; đại diện chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp trên địa bàn tỉnh; tăng cường đối thoại, trao đổi thông tin hai chiều trong hệ thống chính trị với người dân, doanh nghiệp.

c) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã phát huy tốt vai trò chủ động vận động Nhân dân thực hiện giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại các loại hình cơ quan, đơn vị, tổ chức.

d) Cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, buôn, tổ dân phố, khu phố gương mẫu

thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

đ) Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công khai thông tin ở cơ sở theo quy định; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với những nội dung Nhân dân bàn và quyết định; những nội dung Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định. Tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân kiểm tra, giám sát thông qua hình thức giám sát trực tiếp và thông qua Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thanh tra nhân dân cấp xã; Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng và các tổ chức tự quản khác ở địa phương.

e) Các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập nghiêm túc thực hiện công khai thông tin ở cơ quan, đơn vị; tổ chức lấy ý kiến đối với những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bàn và quyết định và những việc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tham gia ý kiến. Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát thông qua hình thức giám sát trực tiếp, Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị và thông qua hình thức giám sát khác theo quy định.

g) Các tổ chức có sử dụng lao động thực hiện tốt công khai thông tin ở đơn vị; thực hiện tốt việc người lao động bàn và quyết định; người lao động tham gia ý kiến; tạo điều kiện thuận lợi để người lao động kiểm tra, giám sát thông qua hình thức giám sát trực tiếp và thông qua Ban Thanh tra nhân dân tại đơn vị và các hình thức giám sát khác theo quy định.

h) Đưa quy định tiêu chí về kết quả triển khai thực hiện dân chủ ở cơ sở vào hệ thống tiêu chí xác định chất lượng hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với đánh giá trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu. Khi xem xét, công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; xã, phường tiêu biểu phải có đánh giá kết quả thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Kịp thời biểu dương, khen thưởng, khuyến khích và nhân rộng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, kết hợp với công tác thông tin, tuyên truyền các gương điển hình để các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân biết, nhân rộng.

b) Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo thẩm quyền. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quyền làm chủ của Nhân dân, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số

a) Bố trí trang bị phương tiện kỹ thuật đầy đủ, đáp ứng phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số; xây dựng chuyên mục thực hiện dân chủ ở cơ sở trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời, khai thác hiệu quả tiện ích của chính quyền số trong công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp hoặc trên các thiết bị di động; tuyên truyền qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, trong đó có Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính, chính quyền các cấp; tăng cường mở rộng áp dụng các tiện ích hỗ trợ người dân trong việc thực hiện các dịch vụ công, tạo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với các dịch vụ công mà các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh cung ứng; sử dụng hiệu quả các ứng dụng thông minh nhằm nâng cao chất lượng đời sống người dân và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Sử dụng thư điện tử, các ứng dụng mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật để tiếp nhận ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân.

b) Công chức, viên chức và người lao động phụ trách công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm nghiên cứu, học tập, nâng cao năng lực, kiến thức chuyên môn, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu khai thác, sử dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định phân cấp quản lý ngân sách hiện hành trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định pháp luật và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2025.

2. Bãi bỏ Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ cơ sở trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa X, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ Hai thông qua ngày 15 tháng 9 năm 2025.

CHỦ TỊCH**Cao Thị Hòa An**